TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ C** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 83/2020/QĐST-HNGĐ	*C, ngày 04 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ C, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ Điều 149, 212, 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 54, 55, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 128/2020/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2020 về việc: "Yêu cầu công nhận thuận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án" gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Ông Phạm T, sinh năm 1990; đăng ký thường trú: Ấp C, xã T, huyện Đ, tỉnh Tiền Giang; tạm trú: Ký túc xá H, đường NA4, khu công nghiệp P 2, phường P, thị xã C, tỉnh Bình Dương.

- Bà Lường N, sinh năm 1988; đăng ký thường trú: Ấp C, xã T, huyện Đ, tỉnh Tiền Giang; tạm trú: Ký túc xá H, đường NA4, khu công nghiệp P 2, phường P, thị xã C, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Phạm T và bà Lường N tự nguyện thuận tình ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ các vấn đề có tranh chấp trong việc dân sự về hôn nhân và gia đình.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của ông Phạm T và bà Lường N được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày Trung tâm Hòa giải, Đối thoại tại Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, Biên bản bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Phạm T và bà Lường N.

- Về con chung: Giao 01 con chung tên Phạm V, sinh ngày 22/10/2017 cho bà Lường N được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Giao 01 con chung tên Phạm K, sinh ngày 01/4/2014 cho ông Phạm T được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc.

Ông Phạm T và bà Lường N không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Ông Phạm T và bà Lường N đều có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con chung. Ông Phạm T, bà Lường N và các thành viên trong gia đình không được cản trở người còn lại trong việc thực hiện các quyền, nghĩa vụ này.

Trên cơ sở lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông Phạm T, bà Lường N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án:

Ông Phạm T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số AA/2016/0042644 ngày 25/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã C, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã C;
- Chi cục THADS thị xã C;
- UBND xã T, huyện Đ, tỉnh Tiền Giang;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Huỳnh